| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BA TƠ**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:04/2018/QĐST- HNGĐ. | *Ba Tơ, ngày 27 tháng 3 năm 2018.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn***:** Chị Võ Thị Thùy D- Sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn K, xã Hành T, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Tấn N- Sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Thùy D và anh Huỳnh Tấn N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Võ Thị Thùy D và anh Huỳnh Tấn N xác nhận vợ chồng có 01 người con chung tên là Huỳnh Võ Hữu T- Sinh ngày 21/4/2015 (hiện cháu đang sống cùng anh N tại thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi). Chị D, anh N thỏa thuận: Giao cháu T cho anh N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị Thùy D, anh Huỳnh Tấn N trình bày không có.

* Về án phí: Nguyên đơn chị Võ Thị Thùy D phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*), bị đơn anh Huỳnh Tấn N phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn, chị D, anh N thỏa thuận: Chị D tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn hòa giải thành 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 06399 ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ. Hoàn trả lại cho chị D số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND H. Ba Tơ;
- Chi cục THADS H. Ba Tơ;
- UBND xã BaĐộng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Ngô Văn Ngoan**